

Số: 132/2018/QĐST- HNGĐ

Tiên Lãng, ngày 16 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 136/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2018 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con. Người yêu cầu:

1. Anh Đào Công K, sinh năm 1973, nơi cư trú: Đội 6B, thôn X, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng;

2. Chị Vũ Thị V, sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con ngày 06 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con ngày 06 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Công K và chị Vũ Thị V.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Công K và chị Vũ Thị V thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Đào Đức P, sinh ngày 27/9/2013. Anh chị thỏa thuận: Chị V trực tiếp nuôi con, anh K có trách nhiệm cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng. Thời hạn nuôi con, cấp dưỡng cho con tính từ ngày 16/7/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Đào Công K nhận chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh K đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu số: 0011245 ngày 09 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng. Như vậy, anh K đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Chi